

Số: 05 /BC.CTyMTDT

An Giang, ngày 29 tháng 06 năm 2017

## **BÁO CÁO** **TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG** **SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

Kính gửi: Sở Tài chính An Giang

Căn cứ Công văn số 1279/STC-TCĐN ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở Tài chính An Giang về việc báo cáo tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của doanh nghiệp nhà nước. Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang báo cáo đánh giá cụ thể như sau:

### **1. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:**

Năm 2016, tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, giá cả thị trường không ổn định nhất là giá nhiên liệu thay đổi lên xuống liên tục, kéo theo một số mặt hàng tăng giá, các chính sách của Nhà nước cũng nhiều thay đổi cụ thể thay đổi mức đóng bảo hiểm đối với doanh nghiệp theo lương tối thiểu vùng làm tăng thêm chi phí đầu vào của Công ty.

Với sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân lao động giúp Công ty hoàn thành các nhiệm vụ trên lĩnh vực vệ sinh môi trường, khai thông hệ thống thoát nước thải, công viên cây xanh, chiếu sáng đô thị, Công ty còn tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ khác để tăng thêm doanh thu như : rút hầm cầu, dịch vụ thu gom vận chuyển rác, thi công các công trình xây dựng cơ bản, điện chiếu sáng... đảm bảo việc làm cho người lao động.

Ngoài ra, Công ty còn mở rộng quy mô sản xuất đã đưa dự án Nhà máy xử lý chất thải nguy hại thành phố Long Xuyên vào hoạt động với công suất lò đốt 200kg/giờ và được Tổng Cục Môi trường cấp giấy phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại. Trong năm, Công ty chủ động mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang và Cần Thơ.

Mặt khác, Công ty thực hiện triển khai Đề án chuyển giao hoạt động dịch vụ công ích cấp huyện theo Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2015 của UBND tỉnh An Giang, đã thành lập 10 Xí nghiệp Môi trường đô thị trên địa bàn tỉnh An Giang và các Xí nghiệp bắt đầu hoạt động theo mô hình Doanh nghiệp nhà nước vào ngày 01/01/2016. Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cũng như sự hỗ trợ kịp thời của các Sở ngành và UBND các huyện, thị, thành đã giúp Công ty hoàn thành Đề án đúng theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh An Giang, cụ thể như:

- Các Xí nghiệp thực hiện các hoạt động chuyên môn tốt hơn so với năm 2015 đảm bảo cảnh quan môi trường trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố ngày càng “sáng - xanh - sạch - đẹp”. Cụ thể như công tác quét và thu gom rác được các Xí nghiệp thực hiện thường xuyên hơn hạn chế tồn đọng rác; chủ động trong công tác nạo vét hệ thống thoát nước; thường xuyên mé tía chăm sóc công viên cây xanh duy trì cảnh quan đô thị; kiểm tra và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo an toàn điện trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Chất lượng công việc của các Xí nghiệp được nâng lên rõ nét do có sự giám sát và nghiệm thu khối lượng hàng tháng của các phòng chuyên môn giúp việc cho UBND huyện, thị xã, thành phố cũng như sự lãnh, chỉ đạo kịp thời của Công ty đối với Xí nghiệp về công tác chuyên môn.

Nguồn vốn được đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh. Hiện nay, Công ty có đủ năng lực về con người cũng như phương tiện chuyên dùng để thực hiện công tác vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị trên địa bàn toàn tỉnh đáp ứng nhu cầu mở rộng của các địa phương. Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp hợp lý, đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty có trình độ chuyên môn, với nhiều năm kinh nghiệm là một trong những yếu tố quan trọng để Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2016, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh như sản lượng sản xuất, doanh thu, lợi nhuận đều đạt so với kế hoạch năm 2016 đề ra, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
<b>I.</b>	<b>Khối lượng sản phẩm, sản xuất chủ yếu</b>				
1	- Quét thu gom rác	m <sup>2</sup>	379.557.095	480.898.009	127%
2	- Quản lý chăm sóc công viên	m <sup>2</sup>	1.923.254	2.353.849	122%
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	90.318	113.702	126%
2	Tổng chi phí	Tr. đồng	84.838	104.383	123%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	5.480	9.319	170%
4	Thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước	Tr. đồng	5.254	6.018	115%
5	Tổng quỹ lương	Tr. đồng	44.628	49.761	112%
6	Lao động	người	639	617	97%
7	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ người/tháng	5,820	6,721	115%

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chi trả tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định pháp luật.

## **2. Tình hình thực hiện các dự án:**

Hiện nay, Công ty đang thực hiện một số dự án do UBND tỉnh giao về lĩnh vực môi trường từ nguồn vốn hiện có của Công ty cụ thể như:

a) Dự án Nhà máy xử lý chất thải nguy hại thành phố Long Xuyên: tổng mức đầu tư 33.506 triệu đồng, trong đó vốn chủ sở hữu 13.460 triệu đồng, vốn huy động 20.046 triệu đồng, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

b) Dự án trang thiết bị xe chuyên dùng: Công ty triển khai dự án mua xe chuyên dùng với tổng vốn đầu tư là 30.080 triệu đồng, nguồn đầu tư vốn của chủ sở hữu, bao gồm 02 chiếc xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 6m<sup>3</sup>, 02 chiếc xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 20m<sup>3</sup>, 10 chiếc xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 15m<sup>3</sup>, dự án đã hoàn thành các xe đã đưa vào sử dụng.

c) Công trình xây dựng hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh tại khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên - huyện Châu Thành: được phê duyệt theo Quyết định số 53/2016/QĐ-CtyMTĐT ngày 06/5/2016, công suất xử lý 150 - 300 tấn/ngày; với tổng mức đầu tư 13.039 triệu đồng; hiện nay công trình đã hoàn thành xong phần xây dựng đã tiếp nhận rác của thành phố Long Xuyên, huyện Châu Thành và một phần huyện Châu Phú kể từ ngày 16/3/2017, dự kiến công trình sẽ hoàn thành quyết toán trong năm 2017.

d) Công trình xây dựng hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh tại khu xử lý rác xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang: được phê duyệt theo Quyết định số 04/2017/QĐ-CtyMTĐT ngày 02/02/2017 với tổng mức đầu tư 11.283 triệu đồng; công suất xử lý 200 - 250 tấn/ngày; dự kiến quý III/2017 sẽ tiếp nhận rác và hoàn thành quyết toán trong năm 2017.

đ) Công trình Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn tại thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; được phê duyệt theo Quyết định số 52/2017/QĐ-CtyMTĐT ngày 27/04/2017 với tổng mức đầu tư 14.410 triệu đồng; công suất xử lý 30 - 50 tấn/ngày; dự kiến thời gian thi công công trình vào tháng đầu quý III/2017.

e) Dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới tại thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; được phê duyệt theo Quyết định số 57/2017/QĐ-CtyMTĐT ngày 27/04/2017 với tổng mức đầu tư 20.592 triệu đồng; dự kiến thời gian thi công công trình vào quý III/2017.

g) Dự án lò đốt rác xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; thực hiện theo thông báo số 22/TB-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh An Giang; với tổng mức đầu tư lò đốt là 2.151 triệu đồng; đang hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế để trình thẩm tra.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện một số dự án từ nguồn vốn ngân sách như:

a) Dự án Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác Bình Đức: thực hiện theo Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 05/11/2012 của UBND tỉnh An Giang; với tổng mức đầu tư là 28.851 triệu đồng (kinh phí hỗ trợ ngân sách trung ương 50%, kinh phí của ngân sách tỉnh 50%). Hiện nay dự án đã được UBND tỉnh An Giang phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 05/05/2017. Ước tính đến quý III năm 2018 Công ty sẽ thực hiện hoàn thành và đóng cửa bãi rác Bình Đức.

b) Dự án Hạ Tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên (giai đoạn 1):

Dự án được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (bổ sung thêm hạng mục San lấp mặt bằng và đê bao Khu nhà máy tái chế, xử lý rác sinh hoạt và công nghiệp với diện tích 4ha và giảm hạng mục hồ chôn lấp); quy mô đầu tư: 23,25ha; tổng mức đầu tư 101.712 triệu đồng; hiện nay dự án đã hoàn thành phần thi công phần hạ tầng gồm các hạng mục: San lấp mặt bằng; đê bao; đường dẫn và hệ thống cống ngang lộ; hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước, đang thi công san lấp mặt bằng và đê bao khu nhà máy tái chế, xử lý rác sinh hoạt và công nghiệp với diện tích 4 ha, thời gian thực hiện dự án đến hết năm 2017.

### **3. Đề án Cổ phần hóa doanh nghiệp:**

Hiện nay, Công ty đã thực hiện các bước theo lộ trình kế hoạch như sau:

- Thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang.

- Thành lập tổ giúp việc Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang.

- Chọn Công ty tư vấn cổ phần hóa.

- Lập báo cáo tài chính 9 tháng năm 2016. Kết hợp với Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á kiểm kê tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật rẻ tiền mau hỏng,...tại Công ty và 10 Xí nghiệp trực thuộc Công ty để phục vụ cho công tác xác định giá trị doanh nghiệp; Công ty đang rà soát lại theo bảng đánh giá giá trị công cụ dụng cụ, vật rẻ tiền mau hỏng của Công ty tư vấn, tiếp tục cung cấp bảng vẽ hoàn công của các công trình nhà cửa, vật kiến trúc.

- Xây dựng lộ trình kế hoạch cổ phần hóa trình UBND tỉnh và đã được phê duyệt Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang.

- Phương án sử dụng nhà đất sau cổ phần hóa: đã được phê duyệt tại Quyết định số 3804/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang gồm 1)

khu đất, còn lại Xí nghiệp Chợ Mới và Tịnh Biên do chưa có quỹ đất, hiện đang mượn tạm trụ sở để hoạt động.

- Quyết toán thuế đến ngày 30/9/2016: đã gửi hồ sơ quyết toán thuế gồm: báo cáo tài chính, tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng đến ngày 30/9/2016. Cục thuế tỉnh An Giang đã có Kết luận số 973/KL-CT ngày 31/3/2017 về việc kiểm tra thuế tại Công ty.

- Kết hợp với Công ty tư vấn cổ phần hóa xây dựng phương án cổ phần hóa; dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần.

- Hợp tổ giúp việc về việc đóng góp ý kiến thông qua kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, đã thống nhất kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, Công ty tư vấn đang tập hợp hồ sơ trình Ban chỉ đạo cổ phần hóa.

#### **4. Khó khăn, vướng mắc:**

Hiện nay, UBND tỉnh chưa ban hành đơn giá dịch vụ công ích, nên việc ký kết hợp đồng thực hiện dịch vụ công ích ở một số UBND huyện, thị xã, thành phố còn chậm, cũng như trong việc nghiệm thu sản lượng và thanh toán cho Công ty làm ảnh hưởng đến hoạt động của các Xí nghiệp. Đến nay, hai huyện Châu Phú và Tân Châu vẫn còn nợ chưa thanh toán hợp đồng thực hiện dịch vụ công ích năm 2016 cho Công ty.

Sản lượng thực hiện dịch vụ công ích vẫn chưa được tính đúng, tính đủ khi mở rộng địa bàn thu gom vận chuyển rác chủ yếu là hỗ trợ cho địa phương, một số công tác chuyên môn phải cắt giảm từ đó ảnh hưởng đến chất lượng công việc vì ngân sách địa phương hạn hẹp không đủ kinh phí cho hoạt động về vệ sinh môi trường.

Về đơn giá xử lý rác: Công ty đã xây dựng đơn giá xử lý rác theo phương pháp chôn lấp rác hợp vệ sinh trên địa bàn tỉnh An Giang, hồ sơ đã trình các Sở, ngành xem xét nhưng chưa có kết quả về đơn giá.

Về việc vận hành nhà máy xử lý nước thải Châu Đốc: Trong năm 2016, Công ty chỉ được thanh toán trên chứng từ phát sinh thực tế cho hoạt động của nhà máy xử lý nước thải. Hiện nay vẫn chưa có đơn giá cụ thể để Công ty ký hợp đồng xử lý nước thải với UBND thành phố Châu Đốc.

Về thực hiện dự án: do chưa có công nghệ xử lý nào được Bộ Xây dựng lựa chọn để áp dụng nên trong quá trình thẩm định phê duyệt còn gặp nhiều khó khăn, vì vậy thời gian triển khai kéo dài.

#### **5. Đề xuất, kiến nghị:**

Về việc thực hiện sản lượng dịch vụ công ích: do nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường tại các huyện, thị xã, thành phố còn hạn chế nên Công ty đề

ngợi Sở Tài chính xem xét, hỗ trợ kinh phí sự nghiệp môi trường cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố khi có nhu cầu mở rộng địa bàn thu gom rác.

Về đơn giá xử lý rác: Công ty đề nghị các Sở, ngành sớm có kết quả thẩm tra đề trình UBND tỉnh ban hành đơn giá xử lý rác theo phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh.

Về thực hiện dự án: đề nghị các Sở, ngành ưu tiên thẩm định các hồ sơ về lò đốt, hố chôn lấp, nhà máy xử lý rác.

Về đơn giá của nhà máy xử lý nước thải Châu Đốc: đề nghị UBND thành phố Châu Đốc sớm xem xét ban hành đơn giá xử lý nước thải để Công ty ký hợp đồng và được thanh toán theo đúng khối lượng thực tế.

Trên đây là báo cáo tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang. Rất mong được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Tài chính An Giang giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. /.

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Chủ tịch Cty;
- Ban Tổng GD;
- KSV Cty;
- Lưu: VT.



**BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016  
CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC**

**THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*(Mẫu báo cáo kèm theo công văn số 7712/BTC-TCĐN ngày 12/6/2017 của Bộ Tài chính)*

**ĐVT: Triệu đồng**

1	Tổng tài sản (Mã số 270 - Bảng cân đối kế toán)		Tư sản ngắn hạn (Mã số 100 - Bảng cân đối kế toán)		Trên và các khoản tương đương tiền (Mã số 110 - Bảng cân đối kế toán)		Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (Mã số 120 - Bảng cân đối kế toán)		Chứng khoán kinh doanh (Mã số 121 - Bảng cân đối kế toán)		Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (Mã số 122 - Bảng cân đối kế toán)		Các khoản phải thu ngắn hạn (Mã số 130 - Bảng cân đối kế toán)		Các khoản phải thu ngắn hạn (Mã số 130 - Bảng cân đối kế toán)	
	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Chỉ tiêu																
DNNN ĐỘC LẬP THUỘC BỘ, UBND																
Ủy ban nhân dân tỉnh																
Công ty TNHH MTV Phú An Giang																
Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang																
Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang	176.350	232.320	138.673	120.834	15.197	12.945	76.500	81.500	0	0	0	0	46.822	26.137	46.822	26.137
Công ty TNHH MTV Xã số kiến thiết An Giang																
Công ty TNHH MTV Xây lập An Giang																
<b>Tổng cộng (A+B)</b>																

**Chi chú:**

- Phụ lục số 1 áp dụng tổng hợp số liệu của các DNNN thuộc Bộ quản lý ngành, UBND cấp tỉnh
- Các doanh nghiệp căn cứ vào báo cáo tài chính năm và số liệu trên sổ sách kế toán tại thời điểm kết thúc năm để ghi nhận số liệu vào các cột trong biểu mẫu
- Để thuận lợi cho công tác tổng hợp, đề nghị các đơn vị sử dụng đúng biểu mẫu báo cáo, không thêm, bớt dòng, cột; điền số liệu báo cáo đúng theo đơn vị tính quy
- Thư điện tử gửi về Bộ Tài chính để nghị ghi rõ tên file (VD: BC\_BO CONG THUONG hoặc BC\_UBND tỉnh BAC NINH)











**PHỤ LỤC SỐ 1**



Chỉ tiêu	Đơn vị khác thuộc VCSH (Mã số 420 - Bảng cân đối kế toán)		Nguồn vốn đầu tư XDCE (Mã số 422 - Bảng cân đối kế toán)		Tổng doanh thu (Mã số 10+21+31)		Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (Mã số 10- Báo cáo kết quả hoạt động KD)		Doanh thu hoạt động tài chính (Mã số 21- Báo cáo kết quả hoạt động KD)		Thu nhập khác (Mã số 31- Báo cáo kết quả hoạt động KD)		Tổng chi phí (Mã số 11+22+24+25+32)		Giá vốn hàng bán (Mã số 11 - Báo cáo kết quả hoạt động KD)	
	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016
1	0	0	331	331	49.537	113.702	45.238	109.829	3.755	3.706	544	167	40.641	104.383	33.179	93.157
2	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86
3																
4																
5																
<b>Tổng cộng (A-B)</b>																









**PHỤ LỤC SỐ 1**



STT	Chi tiêu	Vay và nợ dài hạn nước ngoài (Mã số 150 - Báo cáo ngoại bảng)		Vay lại vốn ODA của CP (Mã số 151 - Báo cáo ngoại bảng)		Vay nước ngoài được CP bảo lãnh (Mã số 152 Báo cáo ngoại bảng)		Vay nước ngoài theo hình thức tự vay tự trả nước ngoài (Mã số 153 - Báo cáo ngoại bảng)		Phát hành trái phiếu (Mã số 154 - Báo cáo ngoại bảng)		Các khoản vay nước ngoài còn lại (Mã số 155 - Báo cáo ngoại bảng)		Tổng số người QLDN (Mã số 510 - Báo cáo ngoại bảng)		Tổng Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người QLDN (Mã số 522 - Báo cáo ngoại bảng)		TN bình quân của Viên chức OLDN (Mã số 523 - Báo cáo ngoại bảng)	
		2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016
I	2	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158
II	<b>ĐNN ĐỘC LẬP THUỘC BỘ, UBND</b>																		
B	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh</b>																		
1	Công ty TNHH MTV Phú An Giang																		
2	Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang																		
3	Công ty TNHH MTV Mãi trường đô thị An Giang																		
4	Công ty TNHH MTV Xã số kiến thiết An Giang																		
5	Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang																		
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>													6	6	1.334	1.602	20.950	22.243







**PHỤ LỤC SỐ 1**



TT	Chỉ tiêu	Lĩnh vực khác thuộc ngành nghề kinh doanh chính hoặc có liên quan trực tiếp đến ngành nghề kinh doanh chính (V.23)			Lĩnh vực khác ngoài ngành nghề kinh doanh chính (V.24)			Kim ngạch xuất khẩu (Mã số 1110 - Báo cáo ngoài bảng)	Kim ngạch nhập khẩu (Mã số 1120 - Báo cáo ngoài bảng)	Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài (Mã số 1200 - Báo cáo ngoài bảng)	Đầu tư ra nước ngoài từ nguồn vốn CSH của DN (Mã số 1210 - Báo cáo ngoài bảng)							
		Số tăng thêm trong năm	Số thoái trong năm (ghi theo giá trị sổ sách kế toán)	31/12/2015	Số tăng thêm trong năm	Số thoái trong năm (ghi theo giá trị sổ sách kế toán)	31/12/2016											
I	2	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	
II	<b>DNNN ĐỌC LẬP THUỘC BỘ, UBND</b>																	
B	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh</b>																	
1	Công ty TNHH MTV Phú An Giang																	
2	Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang																	
3	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang																	
4	Công ty TNHH MTV Xã số kiến thiết An Giang																	
5	Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang																	
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>																	



PHỤ LỤC SỐ 1



Chi tiêu	Đầu tư ra nước ngoài từ nguồn vốn huy động trong nước (Mã số 1270 - Báo cáo ngoài bảng)		Đầu tư ra nước ngoài từ nguồn vốn huy động nước ngoài (Mã số 1300 - Báo cáo ngoài bảng)		Tổng số thu hồi vốn đầu tư ra nước ngoài (Mã số 1300 - Báo cáo ngoài bảng)		Thu hồi vốn đầu tư (Mã số 1310 - Báo cáo ngoài bảng)		Lợi nhuận, cổ tức (Mã số 1320 - Báo cáo ngoài bảng)		Lợi nhuận chuyển về nước (Mã số 1330 - Báo cáo ngoài bảng)		Số liệu báo cáo tài chính	
	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	Đã kiểm toán	Chưa kiểm toán
2	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216
DNNN ĐỘC LẬP THUỘC BỘ, UBND														
Ủy ban nhân dân tỉnh														
Công ty TNHH MTV Phú An Giang														
Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang														
Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị An Giang													X	
Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang														
Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang														
Tổng cộng (A+B)														

NGƯỜI LẬP BIỂU

*(Signature)*  
 Võ Thị Ngọc Bích

An Giang, ngày 29 tháng 06 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



*(Signature)*  
 Đặng Anh Dũng